

Số: 213/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 23 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Trung Q, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn L, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tú Tr, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 83, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đỗ Trung Q và bà Nguyễn Thị Tú Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Có 01 con chung; Giao con Đỗ Hoàng A, sinh ngày 18/12/2018 cho bị đơn bà Nguyễn Thị Tú Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn ông Đỗ Trung Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (*Một triệu*) đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2021 đến khi phát sinh một trong các điều kiện về chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân & Gia đình.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian

chưa thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Đỗ Trung Q tự nguyện chịu 150.000đ đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 000NN ngày 22/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TAND tỉnh;
 - VKSND TP Tuy Hòa;
 - CC THADS TP Tuy Hòa;
 - UBND xã A, TP T,
- (Đăng kí kết hôn số NN/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Lâm